

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày 18 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sỹ Nghiêm

Ông Lê Minh Trí.

- Thư ký phiên tòa : Bà Doãn Phương Liên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Đình C, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1991 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Đình C (đã chết) và bà Đặng Thị Đ; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2022, tạm giam từ ngày 13/01/2022. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Ngô Thị M, sinh năm 1993. Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 1, xã T, huyện N, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 08/01/2022, tại thôn T, xã T, huyện N. Tổ tuần tra Công an huyện Nông Cống phát hiện đối tượng Ngô Đình C có dấu hiệu nghi vấn, tiến hành kiểm tra thì Ngô Đình C đã vứt 01 gói nhỏ xuống vị trí C đang đứng. Tổ tuần tra Công an huyện Nông Cống tiến hành kiểm tra nhận thấy trong gói nhỏ chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà nghi là ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ tang vật, phong bì niêm phong ký hiệu M.

Ngô Đình C khai nhận vào sáng 08/01/2022 do muốn sử dụng ma túy, nên Cường sử dụng xe mô tô BKS 36B5- ... (chiếc xe này thuộc sở hữu của em gái C là Ngô Thị M) đi từ nhà xuống xã T, huyện N gặp một người tên P (C khai báo không rõ địa chỉ) mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau khi mua được ma túy trên đường đi về thì gặp tổ tuần tra Công an huyện Nông Cống, do hoảng sợ nên C đã vứt gói ma túy xuống vị trí đang đứng, sau đó tổ tuần tra Công an huyện Nông Cống đã kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy C vứt xuống đất.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Đình C, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Nông Cống không thu giữ gì thêm.

Tại Kết luận giám định số 401/PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,311gam, loại Heroine.

Vật chứng vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 0,294gam chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà đã được phòng kỹ thuật hình sự đóng gói, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Thanh Nam, Lưu Bình Nguyên và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36B5- ..., quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên thuộc sở hữu của chị Ngô Thị M, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại chiếc xe này cho chủ sở hữu hợp pháp

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSNC, ngày 14/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đã truy tố Ngô Đình C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Ngô Đình C phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Đình C từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 08/01/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định, ma túy là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 08/01/2022 tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác của Công an huyện Nông Cống đã phát hiện và bắt quả tang Ngô Đình Cường có hành vi tàng trữ trái phép 0,311gam (không phẩy ba một một gam) Heroine.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,311gam Heroine của Ngô Đình C đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đối với Ngô Đình C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo lời khai của Ngô Đình C đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C, C không biết thông tin, địa chỉ cụ thể ở đâu và không nhớ đặc điểm nhận dạng, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở để xác định người đàn ông này, nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng của Ngô Đình C gây tác hại trước hết cho

chính bị cáo, sau đó là gia đình bị cáo và xã hội. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; là đối tượng nghiện chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,294g chất bột dạng cục vụn, màu trắng ngà được đựng trong phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong có các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Thanh Nam, Lưu Bình Nguyên và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

Ma túy là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại SH MODE, màu sơn vàng nâu, BKS 36B5- ... thu giữ của Ngô Đình C khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên thuộc sở hữu của chị Ngô Thị M, khi C mượn xe và sử dụng để tàng trữ trái phép chất ma túy, chị M không biết, nên không có lỗi. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại chiếc xe này cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, chị M đã nhận lại xe và không có yêu cầu, đề nghị gì. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Ngô Đình C, phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Ngô Đình C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 08 tháng 01 năm 2022.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,294gam chất bột dạng cục vụn, màu trắng ngà được đựng trong phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong có các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Thanh Nam, Lưu Bình Nguyên và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa (*vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2022 giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống*).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ngô Đình C phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- CQCSĐT CA huyện Nông Cống;
- THADS huyện Nông Cống;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Sơn